

Số: **38/2026/QĐST-KDTM**

Thành phố Huế, ngày 03 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2026/TLST-KDTM ngày 23 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần C, Địa chỉ: A T, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Tâm T - Giám đốc Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh N1 (theo văn bản ủy quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 25/6/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Phó giám đốc, ông Trần Hoài N, chức vụ: Phó phòng Tổ chức, tổng hợp, ông Lâm Đại Q, chức vụ: Phó phòng- Phụ trách phòng giao dịch Bà T1, bà Lại Thị Ngọc B1, chức vụ: Cán bộ quản lý nợ có vấn đề phòng Tổ chức tổng hợp (Theo văn bản ủy quyền số 21/UQ-CNNH-TCTH ngày 12/01/2026).

- **Bị đơn:** Ông Tôn Thất T2- Chủ hộ kinh doanh Tôn Thất T2; Địa chỉ: 3 Bà T, phường T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Minh H1, sinh năm: 1995 và ông Trần Văn Q1, sinh năm: 2001; Cùng địa chỉ liên hệ: C P, phường A, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh B2, sinh năm: 1965; Địa chỉ: 3 Bà T, phường T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Minh H1, sinh năm: 1995 và ông Trần Văn Q1, sinh năm: 2001; Cùng địa chỉ liên hệ: C P, phường A, thành phố H.

+ Công ty TNHH một thành viên X; địa chỉ: 3 Bà T, phường T, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH một thành viên X: Bà Tôn Nữ Thùy T3, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Minh H1, sinh năm: 1995 và ông Trần Văn Q1, sinh năm: 2001; Cùng địa chỉ liên hệ: C P, phường A, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ và phương thức thanh toán:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay hạn mức số 1707/BT/2024-HĐCVHM/NHCT462 ngày 17/07/2024 với số tiền cho vay theo hợp đồng: 9.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ đồng chẵn); Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh mua bán gỗ thành phẩm, gỗ keo, gỗ tràm.

Các bên xác nhận, tính đến ngày 23/7/2026 phía bị đơn còn nợ Ngân hàng TMCP C (V) số tiền là 7.463.417.618 đồng, trong đó nợ gốc: 6.064.000.000 đồng; nợ lãi, phí: 1.399.417.618 đồng (gồm: lãi trên nợ gốc trong hạn: 1.067.498.346 đồng, lãi quá hạn gốc 166.809.308 đồng, lãi chậm trả lãi: 165.109.964 đồng).

Các bên đương sự thoả thuận ông Tôn Thất T2- chủ HKD Tôn Thất T2 có nghĩa vụ trả hết số tiền 7.463.417.618 đồng cho Ngân hàng TMCP C và khoản tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết theo lộ trình như sau:

- Từ ngày 23/8/2026 đến ngày 23/7/2027, mỗi tháng ông Tôn Thất T2 - chủ HKD Tôn Thất T2 sẽ trả cho phía Ngân hàng TMCP C số tiền gốc 55.914.000 đồng/ tháng, chậm nhất vào ngày 23 hằng tháng.

- Từ ngày 23/8/2027 đến ngày 23/7/2028, mỗi tháng ông Tôn Thất T2 - chủ HKD Tôn Thất T2 sẽ trả cho phía Ngân hàng TMCP C số tiền gốc 61.507.000 đồng/ tháng, chậm nhất vào ngày 23 hằng tháng.

- Từ ngày 23/8/2028 đến ngày 23/7/2029, mỗi tháng ông Tôn Thất T2 - chủ HKD Tôn Thất T2 sẽ trả cho phía Ngân hàng TMCP C số tiền gốc 139.786.000 đồng/ tháng, chậm nhất vào ngày 23 hằng tháng.

- Từ ngày 23/8/2029 đến ngày 23/11/2030, mỗi tháng ông Tôn Thất T2- chủ HKD Tôn Thất T2 sẽ trả cho phía Ngân hàng TMCP C số tiền gốc 139.786.000 đồng/ tháng, chậm nhất vào ngày 23 hằng tháng.

- Đến ngày 23/12/2030, ông Tôn Thất T2, chủ HKD Tôn Thất T2 sẽ tất toán toàn bộ số tiền gốc của khoản vay còn lại là 740.940.000 đồng, nợ lãi, phí: 1.399.417.618 đồng và toàn bộ số tiền lãi phát sinh từ ngày 24/7/2026 cho đến khi trả hết nợ.

2.2. Về việc xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Tôn Thất T2- chủ HKD Tôn Thất T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP C thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay theo các Hợp đồng thế chấp sau:

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CY 711669 tại địa chỉ 130b Bà T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là: 3 kiệt 154 Bà T, Phường T, Thành Phố H); số vào sổ cấp giấy CS01326-2020 11-121 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường tỉnh T cấp ngày 13/11/2020 cho ông Tôn Thất T2 và bà Nguyễn Thị Thanh B2 và các tài sản gắn liền với đất tại 130B Bà T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là: 3 kiệt 154 Bà T, Phường T, Thành Phố H) có tổng diện tích sử dụng đất 249,0 m²; diện tích xây dựng 73,4 m²; Diện tích sàn: 229,6m² theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 43230803/HĐTCBĐS ngày 24/08/2017 và các văn bản sửa đổi, bổ sung kèm theo được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh N1 với ông Tôn Thất T2 và bà Nguyễn Thị Thanh B2. Tài sản thế chấp đã được Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H vào ngày 24/08/2017 và Đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H vào ngày 07/9/2021.

+ Phương tiện giao thông vận tải với các thông tin, đặc điểm sau;

- Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X

- Địa chỉ: 3 Bà T, TP .

- Nhãn hiệu: MERCEDES - BENZ

- Loại xe: Ô tô con

- Màu sơn: Trắng

- Số chỗ ngồi: 5

- Biển số đăng ký: 75A-100.88

- Số máy: 682430357227

- Số khung: 6FXXGV001112

- Số loại: S400

- Dung tích: 2996

- Đăng ký lần đầu ngày 20/04/2017.

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032681 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 12/05/2020 đăng ký lần đầu ngày 20/04/2017.

+ Bên thế chấp: Công ty TNHH MTV X; Giấy ĐKKD: 3300102495 do Sở KH&ĐT tỉnh T cấp lần đầu ngày 25/7/1996 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/03/2020.

Địa chỉ: 3 Bà T, phường P, thành phố H, Tỉnh TT Huế;

+ Phương tiện giao thông vận tải với các thông tin, đặc điểm sau;

- Tên chủ xe: TÔN THẤT TÔ

- Địa chỉ: 3 Bà T, TP .

- Nhãn hiệu: MAZDA

- Loại xe: Tải pickup cabin kép

- Màu sơn: Trắng
- Số chỗ ngồi: 5
- Biển số đăng ký: 75C-036.91
- Số máy: P5AT1115172
- Số khung: 4DF3FW223419
- Số loại: BT 50
- Dung tích: 3198
- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 029487 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/02/2020 đăng ký lần đầu ngày 17/10/2017.
- + Phương tiện giao thông vận tải với các thông tin, đặc điểm sau;
 - 01 Xe tải tự đổ: Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: YC4E16048E4735N00035; Số khung: RRT11890DN2A00389; Số loại: TMT/ST11890D2; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-012.29. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 015740 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/08/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2047.
 - 01 Xe tải tự đổ: Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: YC4E16048E4735N00074; Số khung: RRT11890DN2A00429; Số loại: TMT/ST11890D2; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-012.76. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 015741 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/08/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2047.
 - 01 Xe tải tự đổ: Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: YC4E16048E4735N00090; Số khung: RRT11890DN2A00445; Số loại: TMT/ST11890D2; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-012.83. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 015744 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/08/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2047.
 - 01 Xe tải tự đổ: Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: YC4E16048E4735N00068; Số khung: RRT11890DN2A00423; Số loại: TMT/ST11890D2; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-012.31. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 015739 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/08/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2047.
 - 01 Xe tải tự đổ: Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: YC4E16048E4735N00057; Số khung: RRT11890DN2A00411; Số loại: TMT/ST11890D2; Màu sơn: Xanh; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-012.64. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75

015742 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 24/08/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2047

+ Bên thế chấp: Công ty TNHH MTV X; Giấy ĐKKD: 3300102495 do Sở KH&ĐT tỉnh T cấp lần đầu ngày 25/7/1996 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/03/2020.

Địa chỉ: 3 Bà T, phường P, thành phố H, Tỉnh TT Huế

+ Phương tiện giao thông vận tải với các thông tin, đặc điểm sau; Gồm 5 xe đầu kéo, sơ mi rơ móc tải tự đổ;

- Xe 01: Xe ô tô Đầu kéo Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: CNHTC; Số máy: D124250211107961437; Số khung: LZZ1CLVB4MA873774; Số loại: ZZ4257V3247Q1; Màu sơn: Nâu; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-010.66. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 014183 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

Và 01 Sơ mi rơ móc tải (tự đổ) Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X;

Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: HONGCHANG; Số khung: LA99Z3DH7M0XHC413; Số loại: HCL9401ZZX; Tải trọng: 26800kg; Biển số đăng ký: 75R-006.09. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 000258 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

- Xe 02: 01 Xe ô tô Đầu kéo Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: CNHTC; Số máy: D124250211107961487; Số khung: LZZ1CLVB8MA873776; Số loại: ZZ4257V3247Q1; Màu sơn: Nâu; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-010.18. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 014182 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

Và 01 Sơ mi rơ móc tải (tự đổ) Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: HONGCHANG; Số khung: LA99Z3DHOMOXHC423; Số loại: HCL9401ZZX; Tải trọng: 26800kg; Biển số đăng ký: 75R-007.01. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 000257 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

- Xe 03: 01 Xe ô tô Đầu kéo Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: CNHTC; Số máy: D124250211107961277; Số khung: LZZ1CLVB6MA873775; Số loại: Z.Z4257V3247Q1; Màu sơn: Nâu; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-010.44. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 014181 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

Và 01 Sơ mi rơ móc tải (tự đổ) Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhân hiệu: HONGCHANG; Số khung: LA99Z3DH9MOXHC423; Số loại: HCL9401ZZX; Tải trọng: 26800kg; Biển số đăng ký: 75R-007.45. Giấy

chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 000262 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

- Xe 04: 01 Xe ô tô Đầu kéo Tên chủ xe Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: D124250211107961317; Số khung: LZZ1CLVB0MA873772; Số loại: ZZ4257V3247Q1; Màu sơn: Nâu; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-010.27. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 014184 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

Và 01 Sơ mi rơ móc tài (tự đồ) Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: HONGCHANG; Số khung: LA99Z3DH1MOXHC410; Số loại: HCL9401ZZX; Tải trọng: 26800kg; Biển số đăng ký: 75R-007.95. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 000260 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

- Xe 05: 01 Xe ô tô Đầu kéo Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: CNHTC; Số máy: D124250211107961527; Số khung: LZZ1CLVB1MA873778; Số loại: ZZ4257V3247Q1; Màu sơn: Nâu; Số chỗ ngồi: 2; Biển số đăng ký: 75H-010.37. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 014188 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

Và 01 Sơ mi rơ móc tài (tự đồ) Tên chủ xe: Công ty TNHH MTV X; Địa chỉ: 3 Bà T, TP .; Nhãn hiệu: HONGCHANG; Số khung: LA99Z3DH2MOXHC433; Số loại: HCL9401Z.ZX; Tải trọng: 26800kg; Biển số đăng ký: 75R-007.84. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 75 000259 do Phòng CSGT - Công An Tỉnh T cấp ngày 10/03/2022. Giá trị đến ngày 31/12/2046.

+ Bên thế chấp: Công ty TNHH MTV X; Giấy ĐKKD: 3300102495 do Sở KH&ĐT tỉnh T cấp lần đầu ngày 25/7/1996 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/03/2020.

Địa chỉ: 3 Bà T, phường P, thành phố H, Tỉnh TT Huế Đại diện Do bà Tôn Nữ Thùy T3 Chức vụ: Giám đốc

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán số tiền còn nợ, ông Tôn Thất T2- chủ HKD Tôn Thất T2 có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP C đến khi hết nợ.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP C tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp đủ.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án khi Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% án phí, cụ thể số tiền án phí của số tiền tranh chấp 7.463.417.618 đồng là $(112.000.000 \text{ đồng} + 0.1\% \times (7.463.417.618 - 4.000.000.000)) \times 50\% = 57.731.709 \text{ đồng}$, làm tròn thành 57.732.000 đồng. Các đương sự thỏa thuận bị

đơn là ông Tôn Thất T2- chủ HKD Tôn Thất T2 có trách nhiệm chịu toàn bộ án phí.

Ngân hàng TMCP C không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.408.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000271 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Trường hợp Quyết định/Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực I-Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu DS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hương Lan